

**QUYẾT ĐỊNH**

**thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025,  
định hướng đến năm 2030**

-----

- Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Căn cứ Đề án số 08-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 – 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 17/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quy chế số 01-QC/TU ngày 26/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Căn cứ Quy định số 248-QĐ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các đồng chí có tên sau:

**I. Trưởng Ban Chỉ đạo:** Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

**II. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:**

1. Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng Ban Thường trực;
2. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy - Phó Trưởng Ban;
3. Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy - Phó Trưởng Ban.



### **III. Các thành viên Ban Chỉ đạo:**

1. Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai;
2. Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
3. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
4. Đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy;
5. Đồng chí Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
6. Đồng chí Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
7. Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính;
8. Đồng chí Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
9. Đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
10. Đồng chí Giám đốc Sở Giao thông vận tải – Xây dựng;
11. Đồng chí Giám đốc Sở Công thương;
12. Đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
13. Đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
14. Đồng chí Giám đốc Sở Y tế;
15. Đồng chí Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế.

### **Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU.
2. Theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc và sơ kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU.
3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy.
4. Thực hiện các nhiệm vụ khác về Chuyển đổi số theo yêu cầu của Tỉnh ủy.

### **Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo theo quy định.
2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký ban hành văn bản sử dụng con dấu của Tỉnh ủy; Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo ký ban hành văn bản sử dụng con dấu của UBND tỉnh.
3. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực, giúp việc cho Ban Chỉ đạo và được sử dụng con dấu, tài khoản, địa chỉ của Sở Thông tin và

Truyền thông để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Ban Chỉ đạo Quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông hằng năm.

**Điều 4.** Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đồng chí có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Thông tin và Truyền thông,
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Ban cán sự, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Như Điều 4,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thư ký Bí thư Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp - VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



**Đặng Xuân Phong**